

Số: 26/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 20 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính;
số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan,
đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Quảng Nam năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên
chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-
CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số
người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2010 của
Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số
103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành
lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của
Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành
chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng
11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng
công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện
chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn
vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số 4610/TTr-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị thông qua biên chế công chức, số lượng người làm việc
của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh năm 2022; Báo cáo thẩm tra số
107/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập; định mức cán bộ, nhân viên, lao động ở các hội, cơ sở bảo trợ xã hội, Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam, Trung tâm Nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công Quảng Nam; định suất hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ năm 2022 của tỉnh Quảng Nam, như sau:

1. Biên chế công chức trong các cơ quan, đơn vị và địa phương thuộc tỉnh: 3.137 biên chế (chi tiết theo Phụ lục I).

2. Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập: 27.703 người (chi tiết theo Phụ lục II).

3. Giao định mức hợp đồng lao động đối với cơ sở bảo trợ xã hội, Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam, Trung tâm Nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công Quảng Nam: 273 định mức (chi tiết theo Phụ lục III).

4. Giao định mức lao động đối với tổ chức hội: 90 định mức; trong đó, có 57 biên chế viên chức, 33 hợp đồng lao động (chi tiết theo Phụ lục IV).

5. Giao định suất hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP): 2.290 định suất; trong đó:

a) Các cơ quan, tổ chức hành chính: 386 định suất (chi tiết theo Phụ lục V).

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: 1.904 định suất (chi tiết theo Phụ lục VI).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Triển khai hiệu quả Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Công điện số 209/CD-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Khẩn trương chỉ đạo tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức nhằm sử dụng có hiệu quả chỉ tiêu biên chế được giao, đảm bảo nhân lực làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

c) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chủ trương chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu, đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ về biên chế, tài chính. Thường xuyên rà soát mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chỉ tiêu biên chế viên chức phù hợp.

d) Trong quá trình kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, trường hợp cần điều chỉnh định suất hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Hội đồng nhân tỉnh quyết định.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng biên chế.

f) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ trong hướng dẫn thực hiện quy định về chuyên xếp lương đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ; quy định về tăng tính tự chủ của thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong quản lý sử dụng kinh phí, định mức hợp đồng lao động; kịp thời giải quyết các vướng mắc, bất cập.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường